CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026 - 2030 CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("Luật Doanh nghiệp");*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("Luật Chứng khoán");*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Traphaco;*
- *Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Traphaco.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Traphaco năm 2026 ("Đại hội") tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), thành viên Ban kiểm soát ("BKS") nhiệm kỳ 2026 - 2030 theo các quy định như sau:

Điều 1: Số lượng thành viên HĐQT và BKS

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu cử là 07 thành viên. Trong đó, số thành viên HĐQT độc lập tối thiểu là 02 thành viên.
2. Số lượng thành viên BKS được bầu cử là 03 thành viên.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
   a. Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
   b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
   c. Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết và có hiểu biết pháp luật.
   d. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa năm (05) công ty khác.
2. Thành viên HĐQT độc lập là thành viên HĐQT đáp ứng các yêu cầu sau:
   a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
   b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam;

c. Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

d. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

e. Không phải là người có quan hệ gia đình *(bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng)* của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác; Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

Điều 4: Đề cử ứng cử viên HĐQT

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Việc họp thành nhóm như vậy phải được thông báo cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 25% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 25% đến dưới 35% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 35% đến dưới 51% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 51% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% đến dưới 75% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 75% trở lên được đề cử đủ số ứng viên tương ứng với số thành viên HĐQT cần bầu.
- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5: Đề cử ứng cử viên BKS

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Việc họp thành nhóm như vậy phải được thông báo cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên tương ứng với số thành viên Ban kiểm soát cần bầu.
- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức BKS đương nhiệm đề cử ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 6: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT/BKS theo mẫu của Công ty Cổ phần Traphaco;
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai theo mẫu của Công ty Cổ phần Traphaco (có xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước);
- Bản cam kết tham gia HĐQT/BKS theo mẫu của Công ty Cổ phần Traphaco;
- Bản sao có công chứng/ chứng thực: CMND/CCCD (hoặc Hộ chiếu nếu là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài);

2. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS

Để thuận tiện cho công tác chuẩn bị bầu cử, Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS, vui lòng gửi hồ sơ về Công ty cổ phần Traphaco trước 10h00’ sáng ngày 6 tháng 4 năm 2026 theo địa chỉ sau:

Phòng Nhân sự - Hành chính, Công ty Cổ phần Traphaco - Ngõ 15 đường Ngọc Hồi, phường Yên Sở, Hà Nội.

Điện thoại: (84.24) 3 734 1797 Fax: (84.24) 3681 4910

(Nếu fax, email bản scan, bản gốc cần được nộp lại khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Điều 7: Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty sẽ lựa chọn ứng cử viên hợp lệ theo quy định để đưa vào danh sách đề cử báo cáo Đại hội.
Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu.

Điều 8. Phiếu bầu cử và cách chọn bầu thành viên HĐQT, BKS

1. Phiếu bầu cử (Phiếu bầu) thành viên HĐQT, BKS

- Cổ đông/đại diện cổ đông được phát Phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS;

- Phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số tham

dự, do Ban tổ chức phát hành có đóng dấu của Công ty cổ phần Traphaco;

- Trên mỗi tờ phiếu bầu có mã số tham dự, tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông nhân với số thành viên được bầu;

- Trường hợp tại Đại hội có ứng cử viên mới đủ điều kiện, được Đại hội thông qua ngoài Danh sách đã in sẵn trong phiếu bầu thì cổ đông/đại diện cổ đông viết thêm họ và tên của ứng cử viên mới vào phiếu bầu để thực hiện bầu cử;

- Cổ đông/đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu kiểm tra lại số cổ phần, tổng số phiếu bầu ghi trên tờ phiếu bầu, nếu có sai sót thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu;

- Cổ đông/đại diện cổ đông được lựa chọn tối đa số ứng cử viên HĐQT, BKS trên phiếu bầu tương ứng theo số lượng thành viên cần bầu cử;

- Trường hợp cổ đông ghi sai có quyền đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu bầu khác;

- Cổ đông/đại diện cổ đông ký vào phiếu bầu trước khi bỏ vào thùng phiếu;

- Phiếu bầu được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

2. Cách ghi phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông/đại diện cổ đông ghi số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông/đại diện cổ đông ghi số "0" vào cột "Số phiếu bầu" tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó (hoặc để trống);

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông (= số cổ phần có quyền biểu quyết x số thành viên được bầu).

3. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

- Phiếu không dán tem ghi thông tin cổ đông/đại diện cổ đông;

- Phiếu tẩy xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông/ đại diện cổ đông;

- Phiếu bầu quá số thành viên ấn định của HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua;

- Phiếu bầu không lựa chọn bất kỳ ứng viên nào;

- Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

Điều 9. Cách thức kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu được thực hiện bởi Ban kiểm phiếu do Chủ tọa cuộc họp đề cử và được Đại hội thông qua.

1. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

  + Hướng dẫn cách sử dụng Phiếu bầu cho cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

  + Phát phiếu bầu;

+ Tiến hành kiểm phiếu;

+ Lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu và hướng dẫn bầu cử được hoàn tất;

- Thời gian bầu cử kết thúc sau khi Trưởng Ban kiểm phiếu tuyên bố kết thúc thời gian bỏ phiếu (Trưởng Ban kiểm phiếu nhắc nhở các cổ đông thực hiện nhiệm vụ bầu cử và hỏi 3 lần trước khi kết thúc);

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 10. Nguyên tắc bầu cử, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Nguyên tắc bầu cử: Thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

2. *Nguyên tắc trúng cử:*

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu;

- Trường hợp kết quả bầu cử có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có cùng số phiếu nêu trên cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Việc tiến hành bầu lại được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với số thành viên được bầu bằng số thành viên còn thiếu. Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt kết quả, Đại hội có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo.

Điều 11. Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định./.

***Nơi nhận*:**
- ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu VP. HĐQT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Chung Ji Kwang